

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **147/2024/HS-ST**

Ngày: 29/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Thành H
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai (theo thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số 123/2024/HSST ngày 26/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa, thông báo mở lại phiên tòa, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn C; sinh năm 1984; ĐKKHKT và cư trú: Số 2 B Lọc, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn B, con bà Lê Thị Hò; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là Phạm Thị Thùy Dư, sinh năm 1986; có 03 con: lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 308 ngày 20/8/2020 của Công an thành phố Hải Dương bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 20/8/2020. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2024 đến ngày 02/8/2024. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT: Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở hiện nay: Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Hò (đã chết), con bà Bùi Thị D; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Vũ Thị Th Tr, có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày

27/7/2024 đến ngày 02/8/2024, hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên y tế; con ông Nguyễn Văn Ph, con bà Phạm Thị B; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Mạc Thị Nh, sinh năm 1985; có 02 con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 310 ngày 20/8/2020 của Công an thành phố Hải Dương bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 25/8/2020. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2024 đến ngày 02/8/2024, hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Đỗ Xuân D, sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Phan Đăng Lưu, phường Tân B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Xuân Tư, con bà Nguyễn Thị Nhu; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1984; Có 02 con: lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2024 đến ngày 02/8/2024, hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Lê Ngọc Th; sinh năm 1971. Nơi ĐKKHKT và cư trú: Hoàng Lộc, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Đình C, con bà Đình Thị Ch (đều đã chết); gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 91 ngày 12/02/2009 của Công an thành phố Hải Dương bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, nộp phạt ngày 05/03/2009; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86 ngày 12/02/2015 của Công an huyện Cẩm Giàng bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Kinh doanh hàng hóa nhập lậu”, nộp phạt ngày 12/02/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2024 đến ngày 02/8/2024, hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 10 giờ ngày 27/7/2024 tại nhà của Nguyễn Ngọc H ở Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố

Hải Dương, H cùng Đỗ Văn C, Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D và Lê Ngọc Th đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ quân A đến 9 và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 10.200.000 đồng.

Quá trình đánh bạc, Nguyễn Ngọc H sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt có 1.950.000đ; Đỗ Văn C sử dụng 4.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt có 3.950.000đ; Nguyễn Thanh B sử dụng 1.700.000đ để đánh bạc, khi bị bắt có 1.200.000đ; Đỗ Xuân D sử dụng 2.500.000đ để đánh bạc, khi bị bắt có 2.500.000đ; Lê Ngọc Th sử dụng 1.000.000đ vay của C để đánh bạc, khi bị bắt có 600.000đ.

Hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái (chương), sử dụng bộ bài 36 lá bài chia cho mỗi người chơi còn lại 03 lá bài và so bài với những người chơi để xác định thắng thua, thanh toán tiền theo từng ván. Cách tính điểm là cộng số điểm 03 quân bài của từng người theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là 10 (20), 9 (19), 8 (18), 7 (17, 27), 6 (16, 26), 5 (15, 25), 4 (14, 24), 3 (13, 23), 2 (12, 22), 1 (11, 21). Nếu 02 bài bằng điểm thì so theo chất quân bài lớn nhất, lần lượt là rô, cơ, tép, bích (lớn nhất là A rô). Các bị cáo quy định nếu ai được 10, 9 thì sẽ được nhân 2 số tiền đặt cược (nếu người cầm chương được 9, 10 thì những ai bài bé hơn sẽ phải trả cho chương 2 lần số tiền đặt cược). Ai là người được 10 điểm trong ván bài (người 10 điểm to nhất nếu có nhiều người cùng được 10 điểm) thì sẽ là người cầm chương từ ván tiếp theo. Mức đặt cược tối thiểu 1 ván là 50.000 đồng và không quy định mức đặt cược tối đa.

Về vật chứng: Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, đã qua sử dụng, hiện Cơ quan điều tra đang quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, số tiền 10.200.000 đồng đã thu giữ, được gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hải Dương.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ - VKSTPHD, ngày 22/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D, Lê Ngọc Th về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D, Lê Ngọc Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Ngọc H:

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn C từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ (*Các bị cáo được trừ 06 ngày tạm giữ = 18 ngày cải tạo không giam giữ*) thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo. Khấu trừ 10% thu nhập mỗi tháng của mỗi bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành án để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Giao bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Ngọc H cho UBND phường Lê Thanh Nghị giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D, Lê Ngọc Th, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D.

Xử phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B từ 35 đến 40 triệu đồng, Đỗ Xuân D từ 30 đến 35 triệu đồng, Lê Ngọc Th từ 25 đến 30 triệu đồng.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Ngọc H: Xử phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.200.000 đồng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Luật phí và Lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 10 giờ ngày 27/7/2024 tại nhà của

bị cáo Nguyễn Ngọc H ở 461 Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, các bị cáo Nguyễn Ngọc H cùng Đỗ Văn C, Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D và Lê Ngọc Th đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ quân A đến 9 và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội Th dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng khác nH vì mục đích vụ lợi và ý thức coi Th pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất đồng phạm, vị trí vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là những người thực hành tích cực. Tuy không có căn cứ xác định các bị cáo rủ rê, gọi điện tụ tập đánh bạc, nH bị cáo C đánh bạc với số tiền nhiều nhất và cho bị cáo Th vay tiền để đánh bạc; bị cáo H sử dụng nhà ở của mình cho các bị cáo đánh bạc nên có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác; sau đó đến các bị cáo B, D cuối cùng là bị cáo Th.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo C, B, Th đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính nH đều đã chấp hành xong, được xóa tiền sự. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh B được Giám đốc bệnh viện y học cổ truyền tặng Giấy khen năm 2022 và có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị cáo Đỗ Xuân D có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cân nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy Bị cáo C, H được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo B, Th, D sử dụng số tiền đánh bạc ít, vai trò thấp trong vụ án nên cần căn cứ vào quy định tại khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C, H là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Các bị cáo B, D, Th bị xử phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định điểm e khoản 2, điều 32 BLHS;

[5] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 bộ bài 36 quân là công cụ dùng vào việc phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 10.200.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 BLHS đối với các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Ngọc H

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D, Lê Ngọc Th (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo B, D).

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D, Lê Ngọc Th phạm tội Đánh bạc.

2. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (06 ngày tạm giữ quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (06 ngày tạm giữ quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% thu nhập mỗi tháng của bị cáo C, H trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ nhà nước. Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành hình

phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo. Giao bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Ngọc H cho UBND phường Lê Thanh Nghi, thành phố Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 35.000.000đ (*ba mươi lăm triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân D 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Th 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*) sung ngân sách Nhà nước.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư số 152/KTHS; 01 bộ tú lơ khơ 36 quân bài; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

(*Đặc điểm và tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 11/9/2024*).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Đỗ Văn C, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thanh B, Đỗ Xuân D, Lê Ngọc Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Dương, tỉnh HD
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Công an TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành H

